

Số: 09/2021/QĐHGT-HNGĐ

*Tiên Yên, ngày 30 tháng 12 năm 2021*

**QUYẾT ĐỊNH  
CÔNG NHẬN KẾT QUẢ HÒA GIẢI THÀNH TẠI TÒA ÁN**

Căn cứ các điều 32, 33, 34, 35 và 36 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

Căn cứ các điều 55, 81, 82 và 83 của Luật Hôn nhân và gia đình.

Căn cứ vào Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 14 tháng 9 năm 2021 về việc các bên thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ việc “Ly hôn, tranh chấp về con chung khi ly hôn” giữa:

- Người khởi kiện: anh Nguyễn Thành L, sinh năm 1992.

- Người bị kiện: chị Hoàng Thị N, sinh năm 1998.

Cùng địa chỉ: thôn T, xã Đ, huyện Tiên Yên, tỉnh Quảng Ninh.

Sau khi nghiên cứu Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải tại Tòa án, cùng các tài liệu kèm theo do Hòa giải viên chuyển sang Tòa án.

**XÉT THẤY:**

Kết quả hòa giải thành có đủ các điều kiện quy định tại Điều 33 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

Đã hết thời hạn 15 ngày kể từ ngày Tòa án nhận được Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải và các tài liệu kèm theo, các bên không có ý kiến nào khác về nội dung đã thỏa thuận.

**QUYẾT ĐỊNH:**

1. Công nhận nội dung hòa giải thành của các bên cụ thể như sau:

- Người khởi kiện: anh Nguyễn Thành L, sinh năm 1992.

- Người bị kiện: chị Hoàng Thị N, sinh năm 1998.

Cùng địa chỉ: thôn T, xã Đ, huyện Tiên Yên, tỉnh Quảng Ninh.

2. Công nhận kết quả hòa giải thành tại Tòa án của các bên cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: anh Nguyễn Thành L và chị Hoàng Thị N thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Anh Nguyễn Thành L và chị Hoàng Thị N cùng thống nhất: anh chị có 01 (một) con chung là Nguyễn Trung A – sinh ngày 21/3/2017.

Anh Nguyễn Thành L được quyền trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung Nguyễn Trung A – sinh ngày 21/3/2017 cho đến khi thành niên (đủ 18 tuổi). Chị N không phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Chị Hoàng Thị N có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

- Về tài sản chung: Anh Nguyễn Thành L và chị Hoàng Thị N cùng khẳng định anh chị không có tài sản chung, không nợ chung. Anh chị không yêu cầu giải quyết.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về Thi hành án dân sự.

4. Các bên có quyền đề nghị xem xét lại Quyết định này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được hoặc biết được quyết định, Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp có quyền kiến nghị xem xét lại quyết định trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được quyết định nếu có căn cứ cho rằng nội dung thỏa thuận, thống nhất của các bên vi phạm một trong các điều kiện quy định tại Điều 33 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

## **THẨM PHÁN**

### **Nơi nhận:**

- Các đương sự;
- VKSND huyện Tiên Yên;
- Chi cục THADS huyện Tiên Yên;
- UBND xã Đ; h. Tiên Yên;
- TAND tỉnh Quảng Ninh;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**Phạm Duy Hải**